

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH THẠNH
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 68/2024/HS-ST
Ngày 17-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, TP. CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Ánh Đào**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Diễm Châu;

Bà Lê Bảo Ngân.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Thạch**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông **Ngô Thanh Hoàng**- Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành S, sinh ngày 01/01/1960. Tại T, Cần Thơ. Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, không xác định được năm sinh (chết) và bà Trần Thị N, không xác định được năm sinh (chết); có vợ bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1958 và 03 người con, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1994; A, chị em ruột có 08 người, lớn nhất sinh năm 1958, nhỏ nhất sinh năm 1973. Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11 tháng 9 năm 2024.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1975. Vắng mặt.

Địa chỉ: ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Hữu T1, sinh năm 1978. Vắng mặt.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1963. Vắng mặt.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 31/3/2024 anh Nguyễn Văn V sau khi đi nhậu về đến kênh H thuộc ấp T, xã T, huyện V thì gặp anh Nguyễn Văn L đang ngồi nhậu cùng anh Lê Hữu T1 tại quán của chị Nguyễn Thị P nên vào nhậu cùng. Nhậu một lúc thì biết ở phía sau quán có đánh bài nên V đi lại xem và xin làm cái, yêu cầu đổi bài mới thì có hai người phụ nữ cãi nhau do bài cũ chơi trước đó chưa ai trả tiền sâu, lúc này Nguyễn Thành S vào can ngăn thì V và S xảy ra mâu thuẫn cự cãi nên V dùng tay đánh vào mặt S một cái, được mọi người can ngăn nên V đi ra ngoài. Còn S đi ra phía sau ao cá nơi đi ngủ thì V nhìn theo nói “*tao đánh mày chết mẹ*”, S nhìn thấy cây phản cắt cỏ để ở bờ rào nên cầm trên tay quay lại dùng hai tay cầm cây phản chém vào người V trúng cẳng tay trái bị thương được mọi người can ngăn đưa đi bệnh viện điều trị đến ngày 19/4/2024 thì xuất viện về nhà.

Về vật chứng thu giữ: 01 cây phản phát cỏ bằng kim loại, có chiều dài 70cm, chiều rộng 05cm, cán bằng gỗ dài 30cm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo S và gia đình đã bồi thường xong cho bị hại số tiền 40.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu gì thêm và có đơn xin bãi nại đối với bị cáo.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 378/KLTTCT-TTPYCT ngày 29/7/2024 của Trung tâm pháp y- Sở y tế thành phố C kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn V tại thời điểm giám định là 48%; Vết thương ở vùng cẳng tay trái phù hợp với cơ chế do vật sắt gây ra.

Tại Cáo trạng số 71/CT-VKSVT ngày 04/11/2024 và tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134, Điều 38, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành S mức án từ 05 năm đến 06 năm tù. Về trách nhiệm dân sự đề nghị Công nhận bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại số tiền 40.000.000 đồng. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng truy tố là đúng, không oan. Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, khi được nói lời nói sau cùng, bị cáo đã gửi lời xin lỗi đến bị hại

và đã hối hận về hành vi phạm tội của mình nên mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với việc đương sự vắng mặt: Bị hại ông Nguyễn Văn V. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Hữu T1. Người làm chứng ông Nguyễn Văn K tất cả đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 là có cơ sở.

[3] Về tội danh và hình phạt: Tại Cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung biên bản hỏi cung bị can, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bản kết luận giám định, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Ngày 31/3/2024 do bị cáo S và bị hại V có mâu thuẫn cự cãi được mọi người can ngăn nhưng bị cáo vẫn bực tức vì những câu chửi thách thức của bị hại nên khi ra phía sau quán bị cáo nhìn thấy và lấy 01 cây phản cắt cỏ là vật sắt nhọn là hung khí nguy hiểm có tính sát thương cao đã chém gây thương tích ở cẳng tay trái của bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 48%. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không làm oan cho bị cáo.

[4] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Xét bị cáo là người thành niên đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức và năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Giữa bị cáo và bị hại chỉ mâu thuẫn

chuyện nhỏ trong lời qua tiếng lại trong lời nói nhưng bị cáo không biết cách cư xử cho phù hợp mà lại cố ý gây thương tích cho bị hại, điều này thể hiện bị cáo xem thường pháp luật. Hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho người dân nên cần có mức án nghiêm là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội là có căn cứ.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 40.000.000 đồng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, là trụ cột kinh tế chính trong gia đình. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Công nhận bị cáo và gia đình đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường, khắc phục hậu quả xong cho bị hại tổng số tiền là 40.000.000 đồng, bị hại đã nhận đủ, có đơn xin bãi nại, không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần tịch thu tiêu hủy 01 cây dao phát cỏ là hung khí trong vụ án là phù hợp.

[9] Về các vấn đề khác: Đối với anh Nguyễn Văn V đã dùng tay đánh vào mặt bị cáo S một cái nhưng không gây thương tích nên S không có yêu cầu gì đối với anh V nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với vụ việc “Đánh bạc” xảy ra ngày 31/3/2024 hiện Công an xã T đang xác minh, thụ lý theo thẩm quyền nên không đề cập xử lý trong vụ án là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm do thuộc trường hợp người cao tuổi được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2021/QH14 ngày 30/12/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào các: Điều 38, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành S 05 (năm) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 11/9/2024.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây phản phát cỏ có chiều dài 70cm, chiều rộng 5cm, có cán bằng gỗ chiều dài 30cm, tình trạng bị rỉ sét.

(Vật chứng được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh theo Quyết định chuyển vật chứng số:57/QĐ-VKSVT ngày 04/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành S được miễn án phí hình sự sơ thẩm do thuộc trường hợp người cao tuổi.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- CAND huyện Vĩnh Thạnh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Ánh Đào